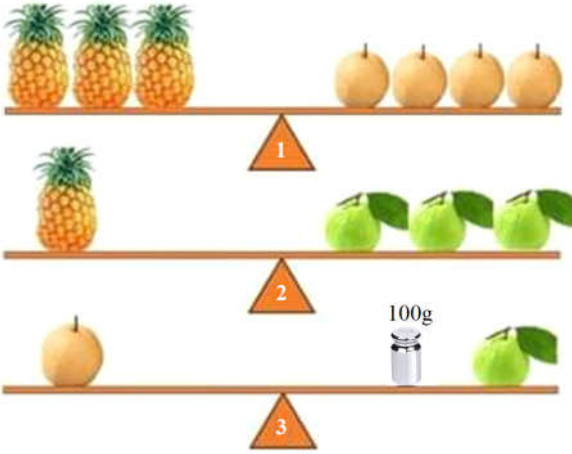
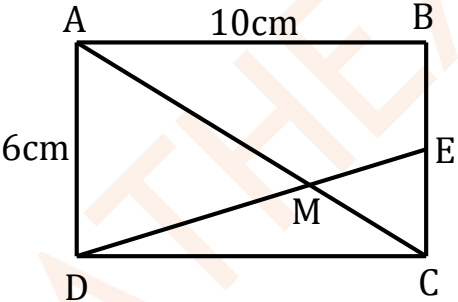
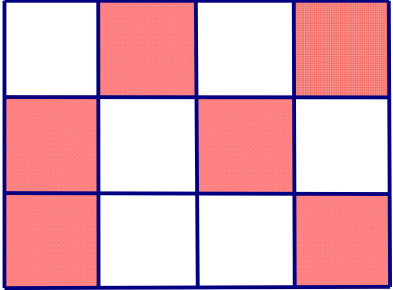
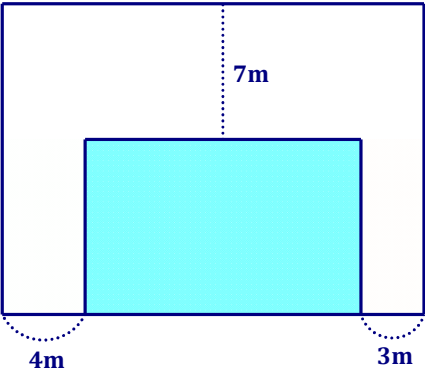


PHÒNG GIÁO DỤC & ĐÀO TẠO TP VINH
ĐỀ GIAO LƯU TOÁN TUỔI THƠ LỚP 5 – CẤP THÀNH PHỐ - 2024

Phần I: Điền kết quả (mỗi câu đúng được 1 điểm)

<i>Câu</i>	<i>Nội dung</i>	<i>Đáp số</i>
1	Bốn bạn A, B, C, D tham gia một hoạt động trải nghiệm đi qua hầm tối nhưng họ chỉ có một ngọn đuốc. Nếu đi riêng một mình thì thời gian đi qua hầm của bốn bạn A, B, C, D lần lượt là 1 phút, 2 phút, 5 phút và 10 phút. Biết rằng họ cần cầm đuốc mới có thể đi qua hầm và mỗi lần chỉ nhiều nhất là 2 bạn đi qua hầm. Nếu hai người cùng đi thì thời gian đi qua hầm tính theo người đi chậm. Hỏi cần ít nhất bao nhiêu phút để cả bốn bạn qua được hầm?	
2	Hai vòi nước cùng chảy vào một bể. Nếu vòi thứ nhất chảy riêng một mình thì sau 30 giờ sẽ đầy bể. Nếu vòi thứ hai chảy riêng một mình thì cần 12 giờ để chảy đầy bể. Cũng bể đó, ban đầu người ta mở vòi thứ nhất chảy trong một thời gian sau đó đóng vòi thứ nhất đồng thời mở vòi thứ hai cho chảy tiếp cho đến khi đầy bể thì tổng thời gian cả hai vòi chảy là 18 giờ. Hỏi mỗi vòi đã chảy trong bao lâu?	
3	Gần Tết, bác Phúc có căn phòng cần thay đổi gạch lát nền. Biết nền nhà căn phòng dạng hình chữ nhật có chiều dài 8m, chiều rộng 4m. Mỗi viên gạch hình vuông có kích thước 40cm × 40cm. Giá mỗi viên gạch là 65 000 đồng. Hỏi bác Phúc cần phải trả bao nhiêu tiền mua gạch lát kín căn phòng đó? (Xem các đường chỉ có diện tích không đáng kể)	
4	Cho 3 lần cân thăng bằng mô tả như hình sau. Biết quả cân nặng 100g. Hãy tìm cân nặng của một quả dưa. 	
5	Tìm giá trị nhỏ nhất của x , biết x là số tự nhiên thỏa mãn: $20,24 \times x > 24,5 \times 20,24$.	

6	<p>Khi nhân 202,4 với một số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị bằng $\frac{2}{3}$ chữ số hàng chục, bạn Mai đã sơ ý đặt tích riêng thứ hai thẳng cột với tích riêng thứ nhất nên tìm được tích là 2024. Hãy tìm tích đúng của phép nhân đó.</p>													
7	<p>Chia hình chữ nhật lớn thành 9 phần nhỏ như hình sau. Chu vi của 5 phần nhỏ đã được cho bên trong mỗi phần (tính bằng cm). Hãy tính chu vi của hình chữ nhật lớn.</p> <div style="text-align: center;"> <table border="1" data-bbox="508 464 1042 730"> <tbody> <tr> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;">11</td> <td style="width: 20px;"></td> </tr> <tr> <td style="width: 20px;">20</td> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;">8</td> <td style="width: 20px;">11</td> </tr> <tr> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;"></td> <td style="width: 20px;">12</td> <td style="width: 20px;"></td> </tr> </tbody> </table> </div>			11		20		8	11			12		
		11												
20		8	11											
		12												
8	<p>Một nhóm nhảy có 25 bạn nam và 19 bạn nữ. Mỗi tuần có thêm 2 bạn nam và 3 bạn nữ tham gia vào nhóm. Hỏi sau mấy tuần số bạn nam bằng số bạn nữ?</p>													
9	<p>Cho hình chữ nhật ABCD với $AB = 10\text{cm}$, $AD = 6\text{cm}$. Điểm M nằm trên cạnh AC sao cho $AM = CM \times 2$. Kéo dài DM cắt BC tại E. Hãy tính độ dài đoạn CE.</p> <div style="text-align: center;">  </div>													
10	<p>Ngô bắp tươi là một thực phẩm giàu năng lượng, phổ biến ở các nước châu Á. Trong ngô bắp tươi có chứa nước (chiếm 52%), protein (chiếm 4,1%), lipid (chiếm 2,3%), cellulosa (chiếm 1,2%), tro (chiếm 0,8%), còn lại là glucid. Hỏi khối lượng bắp tươi là bao nhiêu để trong đó có 7,92kg glucid?</p>													
11	<p>Một lưới ô vuông có kích thước 3×4. Bạn Vinh đã tô màu một số ô vuông trong lưới như hình sau. Bạn ấy muốn tô màu sao cho diện tích phần tô màu chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích của hình chữ nhật lớn. Hỏi Vinh phải tô thêm mấy ô nữa?</p> <div style="text-align: center;">  </div>													

12	<p>Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi 130m (phần tô đậm). Người ta mở rộng mảnh vườn đó về 3 phía (phần để trắng trong hình) để được một hình chữ nhật lớn hơn. Tính diện tích phần mở rộng thêm.</p> 
----	--

Phần II: Tự luận: từ câu 13 đến câu 15 trình bày cách giải chi tiết

Câu 13 (2 điểm):

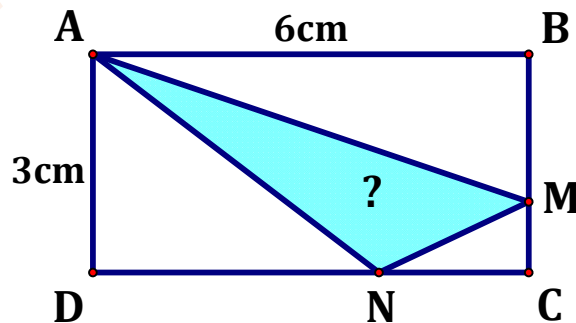
a) Tính giá trị biểu thức: $A = 2023 - 250,8 - 239,4 : 7 + 286$

b) So sánh giá trị biểu thức M và N biết:

$$M = \frac{2023}{13579} + \frac{2024}{97531} \text{ và } N = \frac{2023}{97531} + \frac{2024}{13579}$$

Câu 14 (3 điểm): Bạn Toán có một số tờ giấy màu xanh và một số tờ giấy màu đỏ. Toán cắt mỗi tờ giấy màu xanh thành 8 mảnh và cắt mỗi tờ giấy màu đỏ thành 7 mảnh. Sau khi cắt xong, Toán đếm được có 38 mảnh giấy tất cả. Hỏi lúc đầu Toán có bao nhiêu tờ giấy màu xanh? Bao nhiêu tờ giấy màu đỏ?

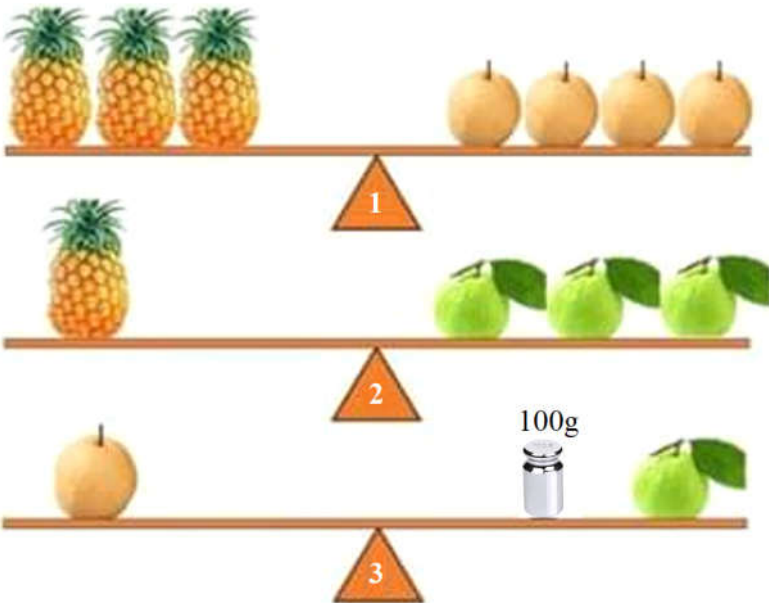
Câu 15 (3 điểm): Cho hình chữ nhật ABCD có $AB = 6\text{cm}$, $BC = 3\text{cm}$. Các hình tam giác ABM, tứ giác AMCN và tam giác AND có diện tích bằng nhau. Tính diện tích tam giác AMN.



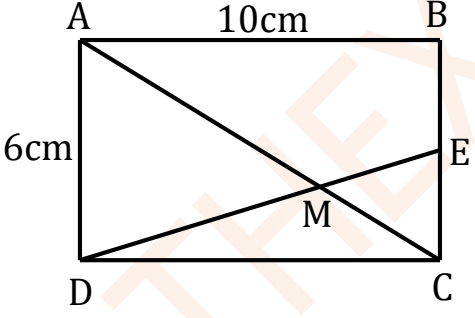
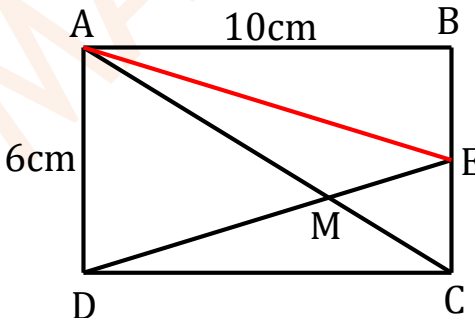
HƯỚNG DẪN GIẢI CHI TIẾT

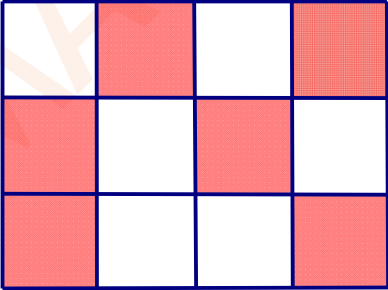
Phần I: Điền kết quả (mỗi câu đúng được 1 điểm)

Câu	Nội dung	Đáp số
1	<p>Bốn bạn A, B, C, D tham gia một hoạt động trải nghiệm đi qua hầm tối nhưng họ chỉ có một ngọn đuốc. Nếu đi riêng một mình thì thời gian đi qua hầm của bốn bạn A, B, C, D lần lượt là 1 phút, 2 phút, 5 phút và 10 phút. Biết rằng họ cần cầm đuốc mới có thể đi qua hầm và mỗi lần chỉ nhiều nhất là 2 bạn đi qua hầm. Nếu hai người cùng đi thì thời gian đi qua hầm tính theo người đi chậm. Hỏi cần ít nhất bao nhiêu phút để cả bốn bạn qua được hầm?</p> <p>Hướng dẫn</p> <p>Để giảm thời gian đi, ta ghép 2 người đi nhanh nhất (A, B) và 2 người đi chậm nhất (C, D) cùng đi một lượt. Và cần ít nhất 17 phút để cả 4 bạn qua được hầm, cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Lượt 1: A, B cùng đi qua hầm mất 2 phút. - Lượt 2: A quay lại để đưa đuốc cho C, D mất 1 phút. - Lượt 3: C, D cùng đi qua hầm mất 10 phút. - Lượt 4: B quay lại để đưa đuốc và đón A mất 2 phút. - Lượt 5: A, B cùng đi qua hầm mất 2 phút. 	17 phút
2	<p>Hai vòi nước cùng chảy vào một bể. Nếu vòi thứ nhất chảy riêng một mình thì sau 30 giờ sẽ đầy bể. Nếu vòi thứ hai chảy riêng một mình thì cần 12 giờ để chảy đầy bể. Cũng bể đó, ban đầu người ta mở vòi thứ nhất chảy trong một thời gian sau đó đóng vòi thứ nhất đồng thời mở vòi thứ hai cho chảy tiếp cho đến khi đầy bể thì tổng thời gian cả hai vòi chảy là 18 giờ. Hỏi mỗi vòi đã chảy trong bao lâu?</p> <p>Hướng dẫn</p> <p>Trong 1 giờ, vòi thứ nhất chảy riêng một mình thì chảy được: $1 : 30 = \frac{1}{30}$ (bể).</p> <p>Trong 1 giờ, vòi thứ hai chảy riêng một mình thì chảy được: $1 : 12 = \frac{1}{12}$ (bể).</p> <p>Giả sử 18 giờ đó chỉ có một mình vòi thứ nhất chảy thì chảy được:</p> $\frac{1}{30} \times 18 = \frac{3}{5} \text{ (bể).}$ <p>Lượng nước chảy được chênh lệch so với thực tế bằng:</p> $1 - \frac{3}{5} = \frac{2}{5} \text{ (bể).}$ <p>Trong 1 giờ, nếu chảy một mình, vòi thứ hai chảy được nhiều hơn vòi thứ nhất là:</p> $\frac{1}{12} - \frac{1}{30} = \frac{1}{20} \text{ (bể).}$	Vòi thứ nhất: 10 giờ Vòi thứ hai: 8 giờ

	<p>Vì vậy, thời gian vòi thứ hai chảy là:</p> $\frac{2}{5} : \frac{1}{20} = 8 \text{ (giờ)}.$ <p>Thời gian vòi thứ nhất chảy là: $18 - 8 = 10 \text{ (giờ)}$.</p>	
3	<p>Gần Tết, bác Phúc có căn phòng cần thay đổi gạch lát nền. Biết nền nhà căn phòng dạng hình chữ nhật có chiều dài 8m, chiều rộng 4m. Mỗi viên gạch hình vuông có kích thước $40\text{cm} \times 40\text{cm}$. Giá mỗi viên gạch là 65 000 đồng. Hỏi bác Phúc cần phải trả bao nhiêu tiền mua gạch lát kín căn phòng đó? (Xem các đường chỉ có diện tích không đáng kể)</p> <p>Hướng dẫn</p> <p>Diện tích nền căn phòng là: $8 \times 4 = 32 \text{ (m}^2\text{)} = 3200\text{dm}^2$. Diện tích 1 viên gạch là: $40 \times 40 = 1600 \text{ (cm}^2\text{)} = 16\text{dm}^2$. Cần dùng số viên gạch là: $3200 : 16 = 200 \text{ (viên)}$. Bác Phúc cần phải trả số tiền mua gạch là: $65\,000 \times 200 = 13\,000\,000 \text{ (đồng)}$.</p>	13000000 đồng
4	<p>Cho 3 lần cân thăng bằng mô tả như hình sau. Biết quả cân nặng 100g. Hãy tìm cân nặng của một quả dưa.</p>  <p>Hướng dẫn</p> <p>Từ lần cân thứ nhất ta có: Cân nặng của 3 quả dưa bằng cân nặng của 4 quả lê. (1) Từ lần cân thứ hai ta có: Cân nặng của 1 quả dưa bằng cân nặng của 3 quả ổi. (2) Từ (1) và (2) suy ra: Cân nặng của 9 quả ổi bằng cân nặng của 4 quả lê Hay: 9 lần cân nặng 1 quả ổi bằng 4 lần cân nặng 1 quả lê. Do đó: $\frac{36}{4}$ cân nặng 1 quả ổi = $\frac{36}{9}$ cân nặng 1 quả lê.</p>	240g

	<p>Coi cân nặng của 1 quả ổi là 4 phần bằng nhau thì cân nặng của 1 quả lê là 9 phần như thế.</p> <p>Mặt khác, theo lần cân thứ ba, cân nặng của 1 quả lê lớn hơn cân nặng của 1 quả ổi là 100g.</p> <p>Vì vậy, cân nặng của 1 quả ổi là: $100 : (9 - 4) \times 4 = 80$ (g).</p> <p>Cân nặng của 1 quả dứa là: $80 \times 3 = 240$ (g).</p>										
5	<p>Tìm giá trị nhỏ nhất của x, biết x là số tự nhiên thỏa mãn:</p> $20,24 \times x > 24,5 \times 20,24.$ <p>Hướng dẫn</p> <p>Từ $20,24 \times x > 24,5 \times 20,24$ suy ra: $20,24 \times x > 20,24 \times 24,5$.</p> <p>Do đó: $x > 24,5$.</p> <p>Số tự nhiên x nhỏ nhất thỏa mãn $x > 24,5$ là: $x = 25$.</p>	$x = 25$									
6	<p>Khi nhân 202,4 với một số có hai chữ số mà chữ số hàng đơn vị bằng $\frac{2}{3}$ chữ số hàng chục, bạn Mai đã sơ ý đặt tích riêng thứ hai thẳng cột với tích riêng thứ nhất nên tìm được tích là 2024. Hãy tìm tích đúng của phép nhân đó.</p> <p>Hướng dẫn</p> <p>Khi nhân 202,4 với một số có hai chữ số mà bạn Mai đã sơ ý đặt tích riêng thứ hai thẳng cột với tích riêng thứ nhất, có nghĩa là bạn Mai đã lấy 202,4 nhân với chữ số hàng đơn vị, sau đó lấy 202,4 nhân với chữ số hàng chục, cộng kết quả lại với nhau thì được 2024.</p> <p>Hay tích của 202,4 và tổng của chữ số hàng đơn vị và chữ số hàng chục là 2024.</p> <p>Do đó, tổng của chữ số hàng đơn vị và chữ số hàng chục là:</p> $2024 : 202,4 = 10.$ <p>Vì chữ số hàng đơn vị bằng $\frac{2}{3}$ chữ số hàng chục nên nếu coi chữ số hàng đơn vị là 2 phần bằng nhau thì chữ số hàng chục là 3 phần như thế.</p> <p>Chữ số hàng đơn vị là: $10 : (2 + 3) \times 2 = 4$.</p> <p>Chữ số hàng chục là: $10 - 4 = 6$.</p> <p>Số có hai chữ số là: 64.</p> <p>Tích đúng là: $202,4 \times 64 = 12953,6$.</p>	12953,6									
7	<p>Chia hình chữ nhật lớn thành 9 phần nhỏ như hình sau. Chu vi của 5 phần nhỏ đã được cho bên trong mỗi phần (tính bằng cm). Hãy tính chu vi của hình chữ nhật lớn.</p> <table border="1" style="margin: 20px auto;"> <tbody> <tr> <td></td> <td>11</td> <td></td> </tr> <tr> <td>20</td> <td>8</td> <td>11</td> </tr> <tr> <td></td> <td>12</td> <td></td> </tr> </tbody> </table>		11		20	8	11		12		46cm
	11										
20	8	11									
	12										

	<p>Hướng dẫn Quan sát hình vẽ ta thấy: Chu vi hình chữ nhật lớn bằng tổng chu vi của các hình chữ nhật có chu vi 20cm, 11cm, 11cm, 12cm trừ đi chu vi hình chữ nhật có chu vi 8cm và bằng: $20 + 11 + 11 + 12 - 8 = 46$ (cm).</p>	
<p>8</p>	<p>Một nhóm nhảy có 25 bạn nam và 19 bạn nữ. Mỗi tuần có thêm 2 bạn nam và 3 bạn nữ tham gia vào nhóm. Hỏi sau mấy tuần số bạn nam bằng số bạn nữ? Hướng dẫn Lúc đầu, nhóm nhảy có số bạn nam nhiều hơn số bạn nữ là: $25 - 19 = 6$ (bạn). Mỗi tuần, số bạn nữ được thêm nhiều hơn số bạn nam là: $3 - 2 = 1$ (bạn). Vậy số bạn nam bằng số bạn nữ sau số tuần là: $6 : 1 = 6$ (tuần).</p>	<p>6 tuần</p>
<p>9</p>	<p>Cho hình chữ nhật ABCD với $AB = 10\text{cm}$, $AD = 6\text{cm}$. Điểm M nằm trên cạnh AC sao cho $AM = CM \times 2$. Kéo dài DM cắt BC tại E. Hãy tính độ dài đoạn CE.</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>Hướng dẫn Nối A với E.</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>Diện tích hình tam giác vuông ADC là: $10 \times 6 : 2 = 30$ (cm²). Vì $AM = CM \times 2$ nên $CM = \frac{1}{2}AM$ và $CM = \frac{1}{3}AC$. Ta có: $S_{DMC} = \frac{1}{3}S_{DAC}$ (vì có chung chiều cao hạ từ D tới AC và đáy $CM = \frac{1}{3}AC$) $\rightarrow S_{DMC} = 30 : 3 = 10$ (cm²).</p>	<p>3cm</p>

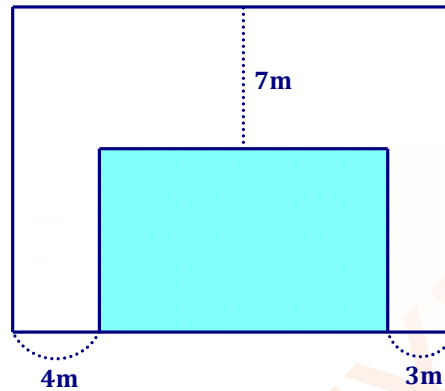
	<p>$S_{DCE} = S_{ACE}$ (vì có chung đáy EC và chiều cao hạ từ A và D tới EC bằng nhau)</p> <p>$\rightarrow S_{DMC} + S_{EMC} = S_{EAM} + S_{EMC}$</p> <p>$\rightarrow S_{DMC} = S_{EAM}$</p> <p>Mà $S_{EAM} = 2 \times S_{EMC}$ (vì có chung chiều cao hạ từ E tới AC và đáy $AM = CM \times 2$), do đó: $S_{DMC} = 2 \times S_{EMC}$.</p> <p>$\rightarrow S_{DMC} = \frac{2}{3} S_{DCE}$</p> <p>Vì vậy, diện tích tam giác DCE là: $10 : 2 \times 3 = 15 \text{ (cm}^2\text{)}$.</p> <p>Độ dài đoạn CE là: $15 \times 2 : 10 = 3 \text{ (cm)}$.</p>	
10	<p>Ngô bắp tươi là một thực phẩm giàu năng lượng, phổ biến ở các nước châu Á. Trong ngô bắp tươi có chứa nước (chiếm 52%), protein (chiếm 4,1%), lipid (chiếm 2,3%), cellulosa (chiếm 1,2%), tro (chiếm 0,8%), còn lại là glucid. Hỏi khối lượng bắp tươi là bao nhiêu để trong đó có 7,92kg glucid?</p> <p>Hướng dẫn</p> <p>Trong ngô bắp tươi, glucid chiếm số phần trăm là:</p> $100\% - (52\% + 4,1\% + 2,3\% + 1,2\% + 0,8\%) = 39,6\%.$ <p>Khối lượng bắp tươi để trong đó có 7,92kg glucid là:</p> $7,92 : 39,6 \times 100 = 20 \text{ (kg)}.$	20kg
11	<p>Một lưới ô vuông có kích thước 3×4. Bạn Vinh đã tô màu một số ô vuông trong lưới như hình sau. Bạn ấy muốn tô màu sao cho diện tích phần tô màu chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích của hình chữ nhật lớn. Hỏi Vinh phải tô thêm mấy ô nữa?</p> <div style="text-align: center;">  </div> <p>Hướng dẫn:</p> <p>Trong lưới có số ô vuông nhỏ là: $3 \times 4 = 12$ (ô vuông).</p> <p>Theo đề bài, diện tích phần tô màu chiếm $\frac{3}{4}$ diện tích của hình chữ nhật lớn hay số ô vuông nhỏ được tô màu bằng $\frac{3}{4}$ tổng số ô vuông nhỏ có trong lưới.</p>	3 ô vuông

$\frac{3}{4}$ số ô vuông nhỏ có trong lưới là: $12 : 4 \times 3 = 9$ (ô vuông).

Số ô vuông nhỏ đã được tô màu là: 6 ô vuông.

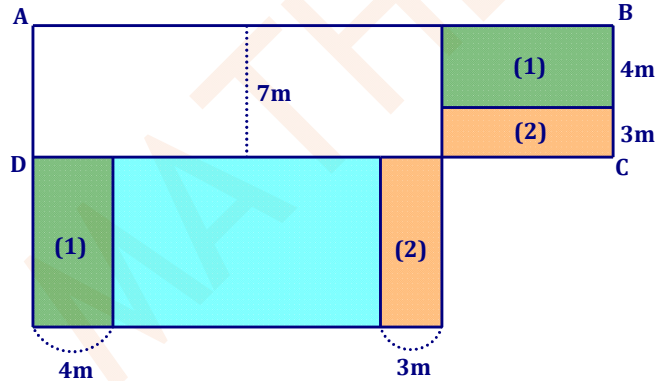
Số ô vuông nhỏ Vinh phải tô thêm là: $9 - 6 = 3$ (ô vuông).

Một mảnh vườn hình chữ nhật có chu vi 130m (phần tô đậm). Người ta mở rộng mảnh vườn đó về 3 phía (phần để trắng trong hình) để được một hình chữ nhật lớn hơn. Tính diện tích phần mở rộng thêm.



Hướng dẫn:

Ta đánh số và ghép hình chữ nhật (1), (2) theo hình vẽ dưới đây:



12

504m²

Quan sát hình vẽ ta thấy, diện tích phần được mở rộng thêm là diện tích hình chữ nhật ABCD.

Chiều dài hình chữ nhật (1), (2) bằng nhau và bằng chiều rộng của mảnh vườn hình chữ nhật ban đầu.

Nửa chu vi mảnh vườn hình chữ nhật ban đầu là: $130 : 2 = 65$ (m).

Chiều dài hình chữ nhật ABCD bằng nửa chu vi hình chữ nhật ban đầu cộng với 4m và 3m và bằng:

$$65 + 4 + 3 = 72 \text{ (m)}.$$

Chiều rộng hình chữ nhật ABCD là: 7m.

Diện tích phần mở rộng thêm hay diện tích hình chữ nhật ABCD là:

$$72 \times 7 = 504 \text{ (m}^2\text{)}.$$

Phần II: Tự luận: từ câu 13 đến câu 15 trình bày cách giải chi tiết**Câu 13 (2 điểm):**

a) Tính giá trị biểu thức: $A = 2023 - 250,8 - 239,4 : 7 + 286$

b) So sánh giá trị biểu thức M và N biết:

$$M = \frac{2023}{13579} + \frac{2024}{97531} \text{ và } N = \frac{2023}{97531} + \frac{2024}{13579}.$$

Hướng dẫn

a)

$$\begin{aligned} A &= 2023 - 250,8 - 239,4 : 7 + 286 \\ &= 2023 - 250,8 - 34,2 + 286 \\ &= 2023 + 286 - (250,8 + 34,2) \\ &= 2023 + 286 - 285 \\ &= 2023 + 1 \\ &= 2024 \end{aligned}$$

Vậy $A = 2024$.

b)

Ta có:

$$M = \frac{2023}{13579} + \frac{2024}{97531} = \frac{2023}{13579} + \frac{2023+1}{97531} = \frac{2023}{13579} + \frac{2023}{97531} + \frac{1}{97531}$$

$$N = \frac{2023}{97531} + \frac{2024}{13579} = \frac{2023}{97531} + \frac{2023+1}{13579} = \frac{2023}{97531} + \frac{2023}{13579} + \frac{1}{13579}$$

$$\text{Vì } 13\,579 < 97\,531 \text{ nên } \frac{1}{13\,579} > \frac{1}{97\,531} \text{ suy ra } \frac{2023}{97531} + \frac{2023}{13579} + \frac{1}{13579} > \frac{2023}{13579} + \frac{2023}{97531} + \frac{1}{97531}.$$

Vậy $N > M$ hay $M < N$.

Đáp số: a) $A = 2024$; b) $M < N$.

Câu 14 (3 điểm): Bạn Toán có một số tờ giấy màu xanh và một số tờ giấy màu đỏ. Toán cắt mỗi tờ giấy màu xanh thành 8 mảnh và cắt mỗi tờ giấy màu đỏ thành 7 mảnh. Sau khi cắt xong, Toán đếm được có 38 mảnh giấy tất cả. Hỏi lúc đầu Toán có bao nhiêu tờ giấy màu xanh? Bao nhiêu tờ giấy màu đỏ?

Hướng dẫn

Nhận xét: Toán cắt mỗi tờ giấy màu xanh thành 8 mảnh và cắt mỗi tờ giấy màu đỏ thành 7 mảnh thì được 38 mảnh giấy tất cả mà 38 là số chẵn và số mảnh giấy màu xanh được cắt ra cũng là số chẵn nên số mảnh giấy màu đỏ được cắt ra phải là số chẵn.

Hay tích của 7 và số tờ giấy màu đỏ là số chẵn. Do đó, số tờ giấy màu đỏ là số chẵn.

Vì số mảnh giấy màu đỏ cắt ra nhỏ hơn 38 mảnh nên 7 lần số tờ giấy màu đỏ nhỏ hơn 38.

Do đó, số tờ giấy màu đỏ phải nhỏ hơn 6.

Vì thế, số tờ giấy màu đỏ Toán có là 2 tờ hoặc 4 tờ.

Trường hợp 1: Số tờ giấy màu đỏ Toán có là 2 tờ. Khi đó:

Số mảnh giấy màu đỏ được cắt ra là: $7 \times 2 = 14$ (mảnh).

Số mảnh giấy màu xanh được cắt ra là: $38 - 14 = 24$ (mảnh).

Số tờ giấy màu xanh Toán có là: $24 : 8 = 3$ (tờ).

Trường hợp 2: Số tờ giấy màu đỏ Toán có là 4 tờ. Khi đó:

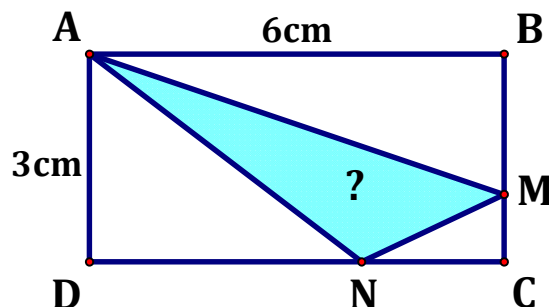
Số mảnh giấy màu đỏ được cắt ra là: $7 \times 4 = 28$ (mảnh).

Số mảnh giấy màu xanh được cắt ra là: $38 - 28 = 10$ (mảnh).

Số tờ giấy màu xanh là: $10 : 8 = \frac{5}{4}$ (tờ) \rightarrow Loại.

Vậy Toán có 3 tờ giấy màu xanh và 2 tờ giấy màu đỏ.

Câu 15 (3 điểm): Cho hình chữ nhật ABCD có $AB = 6\text{cm}$, $BC = 3\text{cm}$. Các hình tam giác ABM, tứ giác AMCN và tam giác AND có diện tích bằng nhau. Tính diện tích tam giác AMN.



Hướng dẫn

Diện tích hình chữ nhật ABCD là: $6 \times 3 = 18 \text{ (cm}^2\text{)}$.

Diện tích hình chữ nhật ABCD bằng tổng diện tích các hình tam giác ABM, tứ giác AMCN và tam giác AND mà 3 hình này có diện tích bằng nhau nên diện tích của mỗi hình là:

$$18 : 3 = 6 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Độ dài đoạn thẳng BM là: $6 \times 2 : 6 = 2 \text{ (cm)}$.

Độ dài đoạn thẳng MC là: $3 - 2 = 1 \text{ (cm)}$.

Độ dài đoạn thẳng DN là: $6 \times 2 : 3 = 4 \text{ (cm)}$.

Độ dài đoạn thẳng NC là: $6 - 4 = 2 \text{ (cm)}$.

Diện tích tam giác vuông MNC là: $1 \times 2 : 2 = 1 \text{ (cm}^2\text{)}$.

Diện tích tam giác AMN bằng hiệu diện tích của tứ giác AMCN và tam giác MNC và bằng:

$$6 - 1 = 5 \text{ (cm}^2\text{)}.$$

Đáp số: 5cm^2 .